

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG SƠN
TỈNH THANH HÓA
Bản án số: 01/2022/HSST
Ngày: 20-01-2022

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Tố Như
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lưu Đình Túy
Bà Lê Hoàn Sinh

- Thư ký phiên tòa: Bà Lại Thị Minh Hồng là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Sơn tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Nguyệt Quế - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa xét xử công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số: 33/2021/HSST ngày 21/12/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/QĐXXST-HS ngày 07/01/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Đình T**; Sinh năm 1984; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn TT, xã TH, huyện TX, tỉnh Thanh Hóa; Dân tộc: Kinh; Giới T: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Con ông: Trần Đình Th(đã chết) và bà Lê Thị H; Vợ là: Đoàn Thị H1 (đã ly hôn); Bị cáo có 01 con sinh năm 2014; Gia đình bị cáo có 04 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: - Ngày 27/01/2016 bị Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xử phạt 06 tháng tù về tội: Trộm cắp tài sản, đến ngày 18/8/2017 chấp hành xong hình phạt tù.

- Ngày 27/9/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 15 tháng tù về tội: Cố ý làm hư hỏng tài sản. Tại thời điểm bị cáo thực hiện hành vi: Tàng trữ trái phép chất ma túy thì bản án trên chưa có hiệu lực pháp luật.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/9/2021, đến ngày 01/10/2021 thì bị chuyển tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa. Bị cáo vắng mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị Ngọc Trâm - Trợ giúp viên pháp lý; Công tác tại: Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa; Địa chỉ: Số 32, Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, TP Thanh Hóa (có mặt).

- Người làm chứng: Anh Nguyễn Bá L; Sinh năm: 1991; Địa chỉ: Thôn Cự Tụ, xã Đông Hòa, huyện Đông Sơn, Thanh Hóa (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 21 giờ ngày 28/9/2021, tổ công tác thuộc Công an huyện Đông Sơn phối hợp với Phòng Cảnh sát cơ động (PK02) Công an tỉnh Thanh Hóa đang làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát tại thôn Viên Khê 2, xã Đông Khê, huyện Đông Sơn phát hiện Nguyễn Bá L điều khiển xe mô tô BKS 36K5-09723 chở Trần Đình T ngồi phía sau có nhiều biểu hiện nghi vấn nên đã yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Quá trình kiểm tra, tổ công tác đã phát hiện trong túi quần phía trước bên phải của T có 01 (một) gói nilon bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng (nghi là ma túy) nên đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, đồng thời thu giữ gói nilon nghi ma túy.

Ngày 29/9/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đông Sơn đã trưng cầu giám định đối với gói nilon nghi ma túy đã thu giữ của Trần Đình T.

Tại Bản kết luận giám định số 3044/PC09 ngày 30/9/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: gói nilon chứa các hạt tinh thể màu trắng thu giữ của Trần Đình T là ma túy, có khối lượng là 0,451 gam, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra, Trần Đình T khai nhận: Do nghiện hút ma túy, nên khoảng 07 giờ ngày 28/9/2021, T đã một mình đi xuống thành phố Thanh Hóa mua một gói ma túy trị giá 160.000 đồng của một người đàn ông không quen biết tại khu vực cánh đồng gần cây xăng Ngọc Hiệp thuộc phường Đông Tân, thành phố Thanh Hóa với mục đích sử dụng cho bản thân. Sau khi mua được ma túy, T đã cất dấu vào túi quần phía trước bên phải rồi đi chơi. Đến chiều, T về nhà anh Nguyễn Bá L để ăn cơm. Đến 21 giờ cùng ngày, khi T cùng anh L đi ra xã Đông Khê, huyện Đông Sơn chơi thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng.

Về vật chứng: 01 (một) phong bì niêm phong chứa 0,425 gam ma túy, loại Methamphetamine còn lại sau giám định do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, có các chữ ký ghi rõ họ tên Nguyễn Trần Đăng, Lưu Bình Nguyên, Trịnh Anh Sơn và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Sơn để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số: 03/CT-VKS-ĐS ngày 20/12/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Sơn đã truy tố bị cáo Trần Đình T về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng. Căn cứ vào T chất, mức độ phạm tội của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

- Về phần hình sự: Đề nghị tuyên bị cáo Trần Đình T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 56; Điều 38 BLHS; Khoản 2 Điều 290, khoản 1 Điều 293, Các Điều 331; 333 BLTTHS đề nghị:

Xử phạt: Bị cáo Trần Đình T mức án từ 18 (mười tám) tháng tù đến 21 (hai một) tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 15 tháng tù của bản án số: 67/2021/HS-ST ngày 27/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn.

Về vật chứng: Áp dụng khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS; điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS đề nghị: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định.

Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 BLTTHS; Điều 6; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 đề nghị: Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Người bào chữa cho bị cáo Trần Đình T: Đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại đơn xin xét xử vắng mặt ngày 18/01/2022 bị cáo Trần Đình T đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Sau khi thẩm tra các chứng cứ có trong hồ sơ, xem xét đơn xin xét xử vắng mặt của bị cáo, ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

Căn cứ công văn số 81/CAT-PC10 ngày 17/01/2022 của Công an tỉnh Thanh Hóa về việc tạm dừng các hoạt động tố tụng tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa. Việc trích xuất bị cáo để phục vụ công tác xét xử là không thể được. Hơn nữa bị cáo Trần Đình T có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa ngày 20/01/2022 có xác nhận của Trại giam Công an tỉnh Thanh Hóa nên tại phiên tòa hôm nay HĐXX căn cứ điểm c khoản 2 Điều 290 BLTTHS xét xử vắng mặt bị cáo Trần Đình T.

Đối với người làm chứng là anh Nguyễn Bá L vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có đầy đủ lời khai tại cơ quan CSĐT, việc vắng mặt của L không gây trở ngại cho việc giải quyết vụ án nên HĐXX căn cứ khoản 1 Điều 293 BLTTHS vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa,

bị cáo không có ý kiến nào hoặc khiếu nại về hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3]. Tại phiên tòa hôm nay qua công bố lời khai của bị cáo Trần Đình T về hành vi phạm tội tại cơ quan CSĐT, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các chứng cứ khác phản ánh tại hồ sơ vụ án. HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Do nghiện hút ma túy nên khoảng 07 giờ ngày 28/9/2021, Trần Đình T đi đến khu vực cánh đồng gần cây xăng Ngọc Hiệp, phường Đông Tân, thành phố Thanh Hóa mua của một người nam giới không quen biết 01 (một) gói ma túy có khối lượng 0,451 gam, loại Methamphetamine với số tiền 160.000 đồng rồi cất giấu bên trong túi quần phía trước bên phải. Vào hồi 21 giờ cùng ngày, khi T đi đến thôn Viên Khê 2, xã Đông Khê, huyện Đông Sơn thì bị tổ công tác Công an huyện Đông Sơn và Công an tỉnh Thanh Hóa kiểm tra, phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng.

Hành vi nêu trên của Trần Đình T đã phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Sơn truy tố bị cáo Trần Đình T theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét T chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội thì thấy:

Vụ án có T chất rất nghiêm trọng, hành vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm tới sự độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Chúng ta đều biết ma túy là chất gây nghiện độc hại phá hủy trực tiếp hệ thần kinh trung ương của người sử dụng, làm cho họ phụ thuộc vào chất ma túy, hủy hoại sức khỏe của những người sử dụng, làm cho họ dần dần không còn khả năng lao động và sinh sống bình thường. Việc sử dụng ma túy còn làm cho người sử dụng không thể điều khiển được hành vi của mình và có thể dẫn đến các hành vi nguy hiểm cho bản thân và cho xã hội. Vì vậy Đảng và Nhà nước ta đã và đang tích cực phòng chống để đẩy lùi và loại trừ ma túy ra khỏi đời sống xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của ma túy nhưng đã bất chấp các quy định của pháp luật cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

[5] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng:

Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, có nhân thân xấu, lẽ ra bị cáo phải là người hiểu hơn ai hết, nhưng bị cáo lại bất chấp các quy định của pháp luật cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Ngày 27/9/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 15 tháng tù về tội: Cố ý làm hư hỏng tài sản. Tại thời điểm bị cáo thực hiện hành vi: Tàng trữ trái phép chất ma túy thì bản án trên chưa có hiệu lực pháp luật nên cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án số: 67/2021/HS-ST ngày 27/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn trước, tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại khoản 2 Điều 56 BLHS. Do T chất nghiêm trọng của vụ án nên cần thiết phải cách ly bị

cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục bị cáo và tạo điều kiện cho bị cáo cai nghiện ma túy.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng TNHS

Về tình tiết giảm nhẹ : Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự thì bị cáo Trần Đình T có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn, bản thân bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, là đối tượng nghiện ma túy. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Đối với đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Sơn là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

[8] Về vật chứng vụ án: Toàn bộ số Methamphetamine còn lại sau giám định là 0,425 g (không phẩy bốn hai lăm gam) lưu giữ trong 01 phong bì do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, được niêm phong dán kín được thu giữ và quản lý theo phiếu nhập kho số NK 2022/06 ngày 20/12/2022 hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Sơn là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Liên quan trong vụ án: Đối với người đàn ông ở khu vực cánh đồng gần cây xăng Ngọc Hiệp, phường Đông Tân, thành phố Thanh Hóa đã bán ma túy cho T. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch của người này. Ngoài lời khai của bị cáo không còn tài liệu, chứng cứ nào khác, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

[10]. Về án phí sơ thẩm: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] . Bị cáo được quyền kháng cáo, Viện kiểm sát nhân dân được quyền kháng nghị theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 56; Điều 38; Điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điểm c khoản 2 Điều 290; khoản 1 Điều 293; Các Điều 331; 333; 336; 337 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTV-QH14 ngày 30/12/2016.

Xét xử vắng mặt bị cáo Trần Đình T, người làm chứng Nguyễn Bá L.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Đình T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt: Bị cáo Trần Đình T 18 (mười tám) tháng tù, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt 15 (mười lăm) tháng tù chưa chấp hành theo bản án hình sự

sơ thẩm số: 67/2021/HS-ST ngày 27/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn. Tổng hợp hình phạt chung cho cả hai bản án buộc bị cáo T phải chấp hành là 33 (ba mươi ba) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù T từ ngày 28 tháng 9 năm 2021.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ số Methamphetamine còn lại sau giám định là 0,425g (không phải bốn hai lăm gam) trong 01 phong bì do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành được niêm phong dán kín; hiện được thu giữ và quản lý theo phiếu nhập kho số NK 2022/06 ngày 20/12/2021.

Về án phí: Buộc Trần Đình T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND;
- THA dân sự;
- Công an;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ
(Đã ký)**

Lê Thị Tố Như